

Số: 71/BC-THBD

Bồ Đề, ngày 30 tháng 12 năm 2024

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ vào tình hình thực tế,

Trường tiểu học Bồ Đề báo cáo kết quả thường niên năm học 2024 - 2025 như sau: (tính đến tháng 12 năm 2024)

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên trường (theo Quyết định mới nhất): Trường Tiểu học Bồ Đề

2. Địa chỉ: Số 103 - 105, phố Bồ Đề, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

3. Loại hình: Công lập

4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu

4.1. Sứ mệnh

Xây dựng trường theo mô hình “Trường học hạnh phúc” hướng đến môi trường học tập thân thiện, kỷ cương, chất lượng cao để học sinh phát triển toàn diện, có kỹ năng sống và khả năng tiếp tục học lên các bậc học tiếp theo.

4.2. Các giá trị cốt lõi

- Đoàn kết - Trách nhiệm;
- Trung thực - Sáng tạo;
- Kỷ luật - Hợp tác - Chia sẻ;
- Công bằng - Khách quan;
- Tập trung vào kết quả và con người.

4.3. Giá trị văn hóa của nhà trường:

- Tình đoàn kết, hợp tác
- Sự hợp tác
- Tinh thần trách nhiệm
- Tính sáng tạo,
- Lòng tự trọng, nhân ái
- Nề nếp, kỷ cương
- Tính trung thực, tự giác
- Vươn lên và hội nhập

4.4. Phương châm hành động: Chất lượng là uy tín, danh dự và thương hiệu của nhà trường.

4.5. Tầm nhìn

Đến năm 2030, trường Tiểu học Bồ Đề duy trì trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 có kế hoạch cải tiến chất lượng về mọi mặt. Nhà trường phấn đấu trường đạt chuẩn kiểm định cấp độ 2.

4.6. Mục tiêu:

- Chất lượng HS: đảm bảo chỉ tiêu hàng năm đề ra, có uy tín với phụ huynh học sinh.

- Cán bộ quản lý đạt chuẩn hiệu trưởng, phó Hiệu trưởng ở mức khá trở lên.

- Đội ngũ giáo viên: 100% GV đạt chuẩn theo Luật GD 2019 vào năm 2023, xếp loại chuẩn nghề nghiệp: 100% ở mức đạt trở lên trong đó có ít nhất 65% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, 30% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt.

- Danh hiệu thi đua: Giữ vững danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến.

5. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của nhà trường

Trước năm 1994, trường mang tên trường PTCS cấp 1+2 Bồ Đề thuộc huyện Gia Lâm - Hà Nội. Năm 1996, trường được tách cấp trở thành trường PTCS cấp 1 Bồ Đề theo Quyết định số 134/QĐ-TC ngày 17 tháng 6 năm 1994 của UBND huyện Gia Lâm. Năm 1996 trường được đổi tên thành trường Tiểu học Bồ Đề theo quyết định số 461/QĐ-TCUB ngày 26/11/1996 của UBND Huyện Gia Lâm. Năm 2003 quận Long Biên được thành lập, trường thuộc sự quản lý của UBND quận Long Biên và phòng GD&ĐT quận Long Biên. Trường Tiểu học Bồ Đề ở địa chỉ số 103-105 phố Bồ Đề, phường Bồ Đề, quận Long Biên, Hà Nội. Hệ thống tổ chức của nhà trường gồm: cấp ủy, công đoàn, đoàn thanh niên, các tổ chuyên môn. Đội ngũ CBGVNV đủ về số lượng, được đào tạo cơ bản, đúng chuyên môn nghiệp vụ, có ý thức trách nhiệm, tâm huyết với nghề. 100% CBGVNV được phân công đúng chuyên môn. Nội bộ nhà trường đoàn kết nhất trí, luôn quan tâm, giúp nhau cùng tiến bộ, phát huy tinh thần làm chủ, đóng góp trí tuệ trong hoạt động của nhà trường. Trong quá trình xây dựng và trưởng thành, trường không ngừng phát triển cả về số lượng và chất lượng. Môi trường giáo dục lành mạnh, cảnh quan sư phạm nhà trường luôn được quan tâm giữ gìn đảm bảo luôn xanh - sạch - đẹp đáp ứng được yêu cầu ngày càng cao của công tác giáo dục. Nhiều năm liền trường liên tục đạt danh hiệu “Tập thể Lao động Tiên tiến” cấp quận.

6. Người đại diện pháp luật

- Bà Đinh Thị Thoa - Bí thư chi bộ - Hiệu trưởng

- Điện thoại: 02438 730 833

- Địa chỉ Email: c1bode@longbien.edu.vn

- Website: <https://thbode.longbien.edu.vn>

7. Tổ chức bộ máy

7.1. Quyết định thành lập:

- Quyết định số 134/QĐ-TC ngày 17 tháng 6 năm 1994 của UBND huyện Gia

Lâm trường được tách cấp trở thành trường PTCS cấp 1 Bồ Đề

7.2. Quyết định công nhận Hội đồng trường:

- Quyết định số 3383/QĐ-UBND ngày 11 tháng 8 năm 2023 của UBND quận Long Biên về việc bổ sung, kiện toàn Hội đồng trường Trường Tiểu học Bồ Đề - Nhiệm kỳ 2020-2025.

7.3. Quy chế tổ chức và hoạt động của nhà trường: Theo quyết định số .../QĐ-THBĐ ngày .../9/2024.

7.4. Quyết định BGH:

- Bí thư chi bộ - Hiệu trưởng: Đinh Thị Thoa (*theo quyết định số 567/QĐ-CTUBND ngày 20/02/2023 của Chủ tịch UBND quận Long Biên*)

+ Điện thoại: 02438 730 833

+ Địa chỉ Mail: c1bode@longbien.edu.vn

+ Website: <https://thbode.longbien.edu.vn>

- Phó bí thư chi bộ - Phó hiệu trưởng: Nguyễn Thị Thu (*theo quyết định số 2475/QĐ-UBND ngày 14/6/2023 của Chủ tịch UBND quận Long Biên*)

+ Điện thoại: 0972350235

+ Địa chỉ Mail: c1bode@longbien.edu.vn

+ Website: <https://thbode.longbien.edu.vn>

- Chủ tịch công đoàn - Phó hiệu trưởng: Kiều Hồng Minh (*theo quyết định số 1058/QĐ-UBND ngày 14/3/2022 của Chủ tịch UBND quận Long Biên*)

+ Điện thoại: 0985627276

+ Địa chỉ Mail: c1bode@longbien.edu.vn

+ Website: <https://thbode.longbien.edu.vn>

8. Các văn bản khác

8.1. Chiến lược phát triển nhà trường: số 01/CL-THBĐ ngày 01/9/2020 về chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

8.2. Quy chế dân chủ cơ sở (*HS quy chế dân chủ*)

8.3. Nghị quyết của hội đồng trường: (*HS hội đồng trường*)

II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN: Số liệu tại thời điểm thống kê (tháng 12 năm 2024)

1. Thông tin về cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

Thành phần	Tổng số	Nữ	Trình độ đào tạo			Ghi chú
			Chưa đạt chuẩn (Cao đẳng)	Đạt chuẩn (Đại học)	Trên chuẩn (Thạc sĩ)	

Hiệu trưởng	01	01	0	0	01	
Phó hiệu trưởng	02	02	0	02	0	
Giáo viên	45	44	2	38	05	
Nhân viên	4	4	3	1	0	
Tổng	52	51	5	41	06	

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

1. Diện tích trường

Diện tích sử dụng: 4328 m²

Trung bình HS/lớp: 39HS/lớp

2. Cơ cấu khối công trình

Tên khối công trình	Năm học 2024 - 2025
1. Khối phòng Hành chính quản trị	
Hiệu trưởng	60.2 m ²
Phó Hiệu trưởng	60.2 m ²
Văn phòng	30.1 m ²
P. Đảng, đoàn thể	
Bảo vệ	10 m ²
Khu để xe GV	40 m ²
Khu VS GV, CB, NV	42 m ²
2. Khối phòng học tập	
Phòng học	32
Âm nhạc	60.2 m ²
Mĩ thuật	60.2 m ²
Khoa học - Công nghệ	60.2 m ²
Tin học	90.3 m ²
Tiếng Anh 1	30.1 m ²
Tiếng Anh 2	60.2 m ²
P. Đa chức năng	60.2 m ²
3. Khối phòng hỗ trợ học tập	
Thư viện	90.3 m ²

P. Thiết bị giáo dục	30.1 m ²
P. Tư vấn học đường và hỗ trợ GD HS khuyết tật học hòa nhập	30.1 m ²
P. Đội thiếu niên	30.1 m ²
P. Truyền thống	30.1 m ²
4. Khối phụ trợ	
Phòng họp	90.3 m ²
Phòng nghỉ GV	
P. y tế trường học	16 m ²
Nhà kho	50 m ²
Khu để xe HS	60 m ²
Khu VS HS	252 m ²
Cổng, hàng rào	
5. Khu vui chơi, TDTT	
Nhà đa năng (Nhà thể chất)	294 m ²
Sân chung	2849 m ²
Sân TDTT	250 m ²
6. Khu phục vụ sinh hoạt	
Nhà bếp	50 m ²
Kho bếp	20 m ²
Nhà ăn	250 m ²
7. Hạ tầng kỹ thuật	
Hệ thống cấp nước sạch	Đủ
Hệ thống cấp điện	Đủ
Hệ thống phòng cháy, chữa cháy	Đủ
Hạ tầng CNTT, liên lạc	Đủ
Khu thu gom rác thải	Đủ
Tổng số phòng	

3. Số liệu trang thiết bị dạy học

TT	Tên thiết bị	Số lượng (Bộ/Chiếc)
----	--------------	---------------------

1	Máy tính phục vụ CBGVNV	46
2	Máy tính phục vụ HS	68
3	Máy chiếu Projector + điều khiển	33
4	Màn chiếu + màn hình	33
5	Máy chiếu đa vật thể	30
6	Hệ thống âm thanh giảng dạy	32
7	Ti vi	01
8	Bảng tương tác thông minh	02
9	Máy in	12

4. Danh mục SGK

TT	Môn (hoạt động)	Tên bộ sách	Tên tác giả	Nhà xuất bản
1	Tiếng Việt	Kết nối tri thức với cuộc sống	Bùi Mạnh Hùng (Tổng chủ biên)	NXB Giáo dục Việt Nam
2	Toán	Kết nối tri thức với cuộc sống	Hà Huy Khoái (Tổng chủ biên)	NXB Giáo dục Việt Nam
3	Tự nhiên và Xã hội	Kết nối tri thức với cuộc sống	Vũ Văn Hùng (Tổng chủ biên)	NXB Giáo dục Việt Nam
4	Đạo đức	Kết nối tri thức với cuộc sống	Nguyễn Thị Toan (Tổng chủ biên)	NXB Giáo dục Việt Nam
5	Âm nhạc	Kết nối tri thức với cuộc sống	Hoàng Long, Đỗ Thị Minh Chính (đồng Tổng chủ biên)	NXB Giáo dục Việt Nam
6	Giáo dục thể chất	Cánh diều	Đình Quang Ngọc, Lưu Quang Hiệp (Tổng chủ biên)	NXB Đại học Sư phạm
7	Mỹ thuật	Chân trời sáng tạo (bản 1)	Nguyễn Thị Nhung (Tổng chủ biên)	NXB Giáo dục Việt Nam
8	Hoạt động trải nghiệm	Kết nối tri thức với cuộc sống	Lưu Thu Thủy, Bùi Sỹ Tụng (đồng Tổng chủ biên)	NXB Giáo dục Việt Nam
9	Công nghệ	Kết nối tri thức với cuộc sống	Lê Huy Hoàng (Tổng chủ biên)	NXB ĐHSP TP Hồ Chí Minh
10	Tin học	Kết nối tri thức với cuộc sống	Nguyễn Chí Công (Tổng chủ biên)	NXB Giáo dục Việt Nam
11	Khoa học	Kết nối tri thức với cuộc sống	Vũ Văn Hùng (Tổng chủ biên)	NXB Giáo dục Việt Nam

TT	Môn (hoạt động)	Tên bộ sách	Tên tác giả	Nhà xuất bản
12	Lịch sử & Địa lý	Kết nối tri thức với cuộc sống	Vũ Minh Giang, Nghiêm Đình Vỹ (Tổng chủ biên)	NXB Giáo dục Việt Nam
13	Tiếng Anh	I - learn Smart Start	Võ Đại Phúc (Tổng chủ biên kiêm chủ biên)	NXB Đại học Sư phạm TP Hồ Chí Minh

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

- Nhà trường đạt chuẩn quốc gia năm 2013, công nhận lại Chuẩn quốc gia năm 2020 theo Quyết định 743/QĐ-UBND ngày 14/02/2020 của UBND thành phố Hà Nội

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Kết quả tuyển sinh:

Khối	TSHS	TBHS/lớp	Số HS học 2 buổi/ngày	Nam	Nữ	Dân tộc	HSK TT	Số HS chuyển đi	Số HS chuyển đến
1	279	39.8	279	138	141	6	0	0	1
2	239	39.8	239	128	101	6	2	5	7
3	216	36	216	112	104	3	3	10	6
4	271	38.7	271	137	134	3	0	11	13
5	252	42	252	118	134	5	2	8	2
Tổng	1257	39.3	1257	643	614	23	7	34	29

2. Đánh giá chất lượng HS (năm học 2023 - 2024)

Khối	TSHS	Số HS được ĐG	HS được lên lớp		HS chưa HT chương trình lớp học		Ghi chú
			Số lượng	%	Số lượng	%	
1	242	240	238	98,4%	4	1.6%	2 HSHN
2	220	217	217	100%	0		3 HSHN
3	269	269	269	100%	0		
4	258	256	256	100%	0		2 HSHN
5	260	259	259	100%	0		1 HSHN

Tổng	1249	1240	1236	99.7%	4	0,3%	8HSHN
-------------	-------------	-------------	-------------	--------------	----------	-------------	--------------

3. HS hoàn thành chương trình tiểu học: 159 HS - 100%

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

1. Tình hình tài chính của cơ sở giáo dục trong năm 2024, trong đó có cơ cấu các khoản thu, chi hoạt động như sau:

a) Nguồn kinh phí:

Căn cứ theo Nghị định 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 06 năm 2021 của Chính Phủ Trường Tiểu học Bồ Đề là đơn vị sự nghiệp công do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên (đơn vị nhóm 4). Kinh phí do NSNN cấp 100%.

b) Các khoản chi phân theo:

- Chi tiền lương và thu nhập (lương, phụ cấp, lương tăng thêm và các khoản chi khác có tính chất như lương cho giáo viên, cán bộ quản lý, nhân viên,...) chiếm 84,40% NSNN cấp

- Chi cơ sở vật chất và dịch vụ (chi mua sắm, duy tu sửa chữa, bảo dưỡng và vận hành cơ sở vật chất, trang thiết bị, thuê mướn các dịch vụ phục vụ trực tiếp cho hoạt động giáo dục, đào tạo, nghiên cứu, phát triển đội ngũ,...): chiếm 11,47% NSNN cấp

- Chi hỗ trợ chuyên môn: chiếm 3,18% NSNN cấp

- Chi khác: chiếm 0,95% NSNN cấp

2. Các khoản thu và mức thu đối với người học, bao gồm:

TT	Nội dung thu	Mức thu
1.	- Tiền ăn	32.000 đồng/ngày học/HS
	- Chăm sóc bán trú	235.000 đồng/tháng/HS
	- Trang thiết bị phục vụ bán trú	133.000 đồng/năm học/HS
2.	Dịch vụ hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa, bồi dưỡng bổ sung kiến thức các môn	120.000 đồng/tháng/HS
3.	Dịch vụ giáo dục kỹ năng sống	100.000 đồng/tháng/HS
4.	Nước uống tinh khiết	12.000 đồng/tháng/HS
5.	Bảo hiểm y tế	Thực hiện CV số 521/BHXH-TST ngày 13/8/2024 của BHXH quận Long Biên v/v hướng dẫn thu nộp BHYT HSSV năm học 2024-2025

TT	Nội dung thu	Mức thu
6.	Đồng phục học sinh	Thực hiện theo Thông tư 26/2009/TT-BGBBT ngày 30/09/2009 của Bộ GD và ĐT
7.	Quỹ Đội	2.000 đồng/tháng/học sinh
8.	Học tiếng Anh liên kết Dreamsky	Chương trình 50% GV nước ngoài: 150.000 đồng/tháng/HS Chương trình 100% GV nước ngoài: 550.000 đồng/tháng/HS
9.	Học toán - Tiếng Anh (HS khối 1, 2)	100.000 đồng/tháng/HS
10.	Quỹ ban đại diện CMHS trường, các lớp	Không thu Tự nguyện, tùy tâm
11.	Tiền điện chênh lệch khi lớp học sử dụng điều hòa	Thu theo tự nguyện và thỏa thuận

3. Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hằng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí:

- Nhà trường luôn quan tâm đặc biệt đến các HS mồ côi cả cha lẫn mẹ; khuyết tật; thuộc hộ nghèo. Lập danh sách gửi các đơn vị liên kết hỗ trợ miễn giảm học phí, Quỹ chữ thập đỏ nhà trường hỗ trợ bằng tiền và hiện vật vào các dịp: khai giảng, trung thu, Tết nguyên đán

- Kết quả: Các HS được miễn giảm tiền các chương trình học Tiếng Anh liên kết, Toán Tiếng Anh. Các HS khó khăn được hỗ trợ tham gia BHYT, BHTT,...

4. Số dư các quỹ theo quy định:

Quỹ dự phòng ổn định thu nhập năm 2024

Tồn: 163.396.217 đồng

Chi bổ sung thu nhập cho người lao động trong năm và dự phòng chi bổ sung thu nhập cho người lao động năm sau trong trường hợp nguồn thu nhập bị giảm. Việc chi bổ sung thu nhập cho người lao động trong đơn vị được thực hiện theo nguyên tắc gắn với số lượng, chất lượng và hiệu quả công tác. Mức trích cụ thể và quy trình sử dụng các Quỹ quy định tại Điều này do Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công quyết định theo quy chế chi tiêu nội bộ phù hợp quy định pháp luật liên quan và phải công khai trong đơn vị.

5. Các nội dung công khai tài chính được thực hiện theo Thông tư 61/2017/TT - BTC ngày 15/06/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của TT

số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

1. Công tác phổ cập

Phổ cập tiểu học đúng độ tuổi đạt 100%.

Phối hợp cùng phường thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục chống mù chữ đạt mức độ 3

2. Kết quả các cuộc thi

2.1. Các cuộc thi chính thức của HS

** Cấp Quận:*

- Cuộc thi Olympic Tiếng Anh: 01 giải Nhất, 02 giải Ba
- HKPĐ: Cờ vua: 01 giải Nhất, 02 giải Nhì; 01 giải Ba bậc xa.
- Các cuộc thi do HĐĐ quận Long Biên: Thi tài năng nhí đạt 01 giải Nhất; Cuộc thi “Tôi yêu Long Biên - Hà Nội” đạt 01 giải Ba.

- Cuộc thi Liên hoan hợp xướng dành cho học sinh phổ thông: 01 HS tham gia luyện tập, dự thi cùng các trường trong cụm thi đua số 5, kết quả đạt giải Nhất cấp Quận, giải Nhất cấp Thành phố.

- Cấp Thành phố:

- 01 giải Ba môn cờ vua.
- 01 giải Khuyến khích Olympic TA

2.2. Các cuộc thi tự nguyện của HS

** Cấp Thành phố:*

- “Trạng Nguyên Tiếng Việt”: 26 giải Nhất, 07 giải Nhì; 03 giải Ba; 03 giải Khuyến khích

- 01 HS đạt Huy chương Vàng Karatedo mở rộng Happy Face

** Cấp Quốc gia*

- 01 HS đạt Huy chương Vàng, 01 HS đạt Huy chương bạc giải Vô địch Wushu trẻ quốc gia

** Cấp Quốc tế:*

- Cuộc thi Toán Timo: 02 Huy chương Bạc, 06 huy chương Đồng.
- Cuộc thi Toán Titan: 01 huy chương Đồng.
- Cuộc thi Toán HKI MO: 03 huy chương Đồng, 01 giải Khuyến khích.
- Cuộc thi Toán ASMO: 01 huy chương Bạc, 02 huy chương Đồng.

2.3. Kết quả các cuộc thi của GV

** Cấp trường:*

- Thi GVG: 100% Giáo viên đăng ký thi GVG giỏi cấp trường. Các tiết dạy, GV đều tích cực ứng dụng CNTT và ứng dụng các phương pháp dạy học tích cực. Kết quả: Xếp loại tốt: 18 tiết - 47,4%; Xếp loại Khá: 20 tiết - 52,6%. Trong đó có 6 giáo viên đạt giải: 2 giải Nhất, 1 giải Nhì, 3 giải Ba.

- Thi viết chữ đẹp: với sự tham gia của 12 giáo viên đến từ 6 tổ, khối chuyên môn. Kết quả: 01 GV đạt giải Xuất sắc, 01 giải Nhất, 02 giải Nhì, 03 giải Ba.

** Cấp Quận:*

+ GVG: 02 đ/c tham gia thi, trong đó có 01 GV đạt giải Ba và 01 GV xếp loại Giỏi, được công nhận GVG cấp Quận.

+ Ngày hội CNTT - Stem: 01 bài giảng E-learning đạt giải Nhất, 02 bài giảng E-learning đạt giải Ba; giải Nhì gian trưng bày; 01 giải Ba thi kỹ năng CNTT.

+ Cuộc thi Giọng hát hay quận Long Biên do LĐLĐ tổ chức: 01 giải Nhì

+ SKKN: 08 SKKN đạt cấp Quận.

+ Ngày hội Văn hóa, Thể thao trong công nhân, viên chức lao động quận Long Biên năm 2023: đạt 01 giải Nhất và 01 giải Ba môn Bóng bàn, 01 giải Khuyến khích hội thi dân vũ.

+ Cuộc thi viết “Công đoàn quận Long Biên- Niềm tin của người lao động” đạt 01 giải Khuyến khích

+ Cuộc thi viết chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng lần thứ 3 năm 2024: 04 bài dự thi nộp cấp Quận.

3. Các hoạt động ngoại khoá, GDKNS

- Tổ chức tốt cuộc thi Liên hoan hợp xướng cấp trường

- Tổ chức các hoạt động chào mừng Ngày sách Việt Nam 21/4

- Tổ chức cuộc thi Kể chuyện về Bác Hồ

- Tổ chức cho HS các hoạt động trải nghiệm ngoài nhà trường tại Trang trại EraHouse Tiên Viên và tại Đền Cổ Loa - Công viên GDTN Pandora

4. Với hoạt động nhân đạo, từ thiện

- 100% CB GVNV, HS tham gia tích cực với tổng kinh phí chi cho các hoạt động nhân đạo, từ thiện: 91 472 000 đồng.

- Công tác chữ thập đỏ được xếp loại Xuất sắc.

5. Về công tác y tế - bán trú

- Làm tốt công tác phòng chống dịch bệnh cho HS, phối hợp với TT y tế khám sức khỏe, công vệ cột sống cho HS.

- Trong năm học số HS ăn bán trú: 1143 HS

- Đón đoàn KT y tế của Quận về đánh giá đạt: 100/100 điểm.

- Công tác y tế học đường được xếp loại Xuất sắc.

6. Các danh hiệu sau đạt được

- Chi bộ xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ
- Công đoàn xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ
- Công tác Chữ thập đỏ xuất sắc cấp Quận
- Công tác y tế xuất sắc
- Thư viện đạt mức độ 1
- Liên đội hoàn thành Tốt nhiệm vụ
- Trường Tiên tiến về TĐTT
- Tập thể lao động Tiên tiến
- Trường đạt “Trường học an toàn - phòng chống TNTT”

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT quận: để b/c;
- Web, CBGVNV: để công khai;
- Lưu: HSCK;

HIỆU TRƯỞNG



Đinh Thị Thoa